PHỤ LỤC 1: DANH MỤC CÁC CƠ SỞ NHÀ, ĐẤT CHO THUÊ THEO PHƯƠNG THỨC NIÊM YẾT GIÁ (ĐỢT 1)

(Kèm theo Thông báo số ...../TB-TTPTQĐTPHP ngày ..... tháng ..... năm 2026 của Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Hải Phòng)

STT	Tên cơ sở nhà, đất	Địa chỉ xã/phường	Mã tài sản	Diện tích (m2)			Giá sàn cho thuê (đồng/m2/năm)	Diện tích nhà cho thuê (m2)	Thời hạn cho thuê nhà (năm)	Mục đích sử dụng	Tiền đặt trước làm tròn (đồng)	Thời gian, địa điểm nộp Phiếu đăng ký thuê nhà, tiền đặt trước	Thời gian, địa điểm tổ chức xác định người được quyền thuê nhà	Vị trí Google Map
				Đất	Sàn xây dựng nhà	Sàn sử dụng nhà								
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*	*(13)*	*(14)*	*(15)*
1	Nhà văn hóa Trại Mới (cũ)	Phường Chu Văn An	TPHP001	1,288.6	119.0	119.0	368,539	119.00	2	Thương mại, dịch vụ	4,386,000	- Từ **thời điểm Thông báo đến 17h00' ngày 24/11/2026**, tổ chức, cá nhân nộp phiếu đăng ký thuê nhà tại: Trung tâm Phát triển quỹ đất, số 58 đường Quang Trung, phường Hải Dương, thành phố Hải Phòng; tiền đặt trước nộp vào Số tài khoản: 3103010379 tại Ngân hàng Vietcombank, Chi nhánh Hải Dương **(Trong giờ hành chính).** - Mỗi tổ chức, cá nhân chỉ được đăng ký 01 Phiếu đăng ký thuê nhà đối với mỗi cơ sở nhà, đất. Trường hợp nộp thay đối với cá nhân hoặc người nộp hồ sơ không phải là người đại diện theo pháp luật của tổ chức thì phải có văn bản ủy quyền theo quy định pháp luật.	Thời gian tổ chức xác định người được quyền thuê nhà: **15h00' ngày 25/11/2026 tại phòng họp Tầng 3** - Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Hải Phòng, số 58 đường Quang Trung, phường Hải Dương, thành phố Hải Phòng.	
2	Nhà trẻ cũ (trường mầm non Hoa Thám-thôn Đá Bạc 1), xã Hoàng Hoa Thám, thành phố Chí Linh cũ.	Phường Nguyễn Trãi	TPHP002	512.1	-	-	21,021	-	2	Thương mại, dịch vụ	1,076,000			
3	Thuế cơ sở 10	Phường Trần Nhân Tông	TPHP003	300.0	110.0	110.0	329,176	110.00	2	Thương mại, dịch vụ	3,621,000			
4	Trường MN xã Ngũ Phúc. Địa chỉ: thôn Bằng Lai (Điểm trường xóm 15), xã Ngũ Phúc, huyện Kim Thành cũ	Xã An Thành	TPHP004	226.1	-	-	38,224	-	2	Thương mại, dịch vụ	864,000			
5	Trường MN xã Ngũ Phúc. Địa chỉ: thôn Bằng Lai (Điểm trường xóm 14), huyện Kim Thành cũ	Xã An Thành	TPHP005	709.0	297.0	297.0	133,841	297.00	2	Thương mại, dịch vụ	3,975,000			
6	Trụ sở đội thuế Hưng Đạo cũ (nay là xã Đại Sơn, thành phố Hải Phòng)	Xã Đại Sơn	TPHP006	161.2	118.0	118.0	377,720	118.00	2	Thương mại, dịch vụ	4,457,000			
7	Trụ sở UBND Xã Gia Khánh cũ	Xã Gia Lộc	TPHP007	225.8	400.0	400.0	18,536	400.00	2	Thương mại, dịch vụ	741,000			
8	Nhà mẫu giáo thôn Cao Ngô Liên Hòa, xã Hòa Bình, huyện Kim Thành cũ.	Xã Kim Thành	TPHP008	570.7	-	-	21,021	-	2	Thương mại, dịch vụ	1,200,000			
9	Nhà mẫu giáo thôn Hưng Hòa Liên Hòa, xã Hòa Bình, huyện Kim Thành cũ.	Xã Kim Thành	TPHP009	547.9	-	-	23,123	-	2	Thương mại, dịch vụ	1,267,000			
10	Nhà mẫu giáo thôn Trung Hạng Liên Hòa, xã Hòa Bình, huyện Kim Thành cũ.	Xã Kim Thành	TPHP010	183.3	-	-	21,021	-	2	Thương mại, dịch vụ	385,000			
11	Trường MN thôn Cam Thượng xã Tuấn Việt, huyện Kim Thành cũ.	Xã Lai Khê	TPHP011	1,177.3	-	-	10,674	-	2	Thương mại, dịch vụ	1,257,000			
12	Trường mầm non thôn Dưỡng Thái Bắc, xã Phúc Thành (nay là thị trấn Phú Thái), huyện Kim Thành cũ.	Xã Phú Thái	TPHP012	449.0	178.6	178.6	137,676	178.60	2	Thương mại, dịch vụ	2,459,000			

PHỤ LỤC 1: DANH MỤC CÁC CƠ SỞ NHÀ, ĐẤT CHO THUÊ THEO PHƯƠNG THỨC NIÊM YẾT GIÁ (ĐỢT 1)

(Kèm theo Thông báo số ...../TB-TTPTQĐTPHP ngày ..... tháng ..... năm 2026 của Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Hải Phòng)

STT	Tên cơ sở nhà, đất	Địa chỉ xã/phường	Mã tài sản	Diện tích (m2)			Giá sàn cho thuê (đồng/m2/năm)	Diện tích nhà cho thuê (m2)	Thời hạn cho thuê nhà (năm)	Mục đích sử dụng	Tiền đặt trước làm tròn (đồng)	Thời gian, địa điểm nộp Phiếu đăng ký thuê nhà, tiền đặt trước	Thời gian, địa điểm tổ chức xác định người được quyền thuê nhà	Vị trí Google Map
				Đất	Sàn xây dựng nhà	Sàn sử dụng nhà								
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
13	Nhà trẻ thôn Tế Cầu (cũ), xã Hồng Đức (nay là xã Đức Phúc), huyện Ninh Giang cũ	Xã Tân An	TPHP013	370.2	-	-	33,977	-	2	Thương mại, dịch vụ	1,258,000	- Từ **thời điểm Thông báo đến 17h00' ngày 24/11/2026**, tổ chức, cá nhân nộp phiếu đăng ký thuê nhà tại: Trung tâm Phát triển quỹ đất, số 58 đường Quang Trung, phường Hải Dương, thành phố Hải Phòng; tiền đặt trước nộp vào Số tài khoản: 3103010379 tại Ngân hàng Vietcombank, Chi nhánh Hải Dương **(Trong giờ hành chính).** - Mỗi tổ chức, cá nhân chỉ được đăng ký 01 Phiếu đăng ký thuê nhà đối với mỗi cơ sở nhà, đất. Trường hợp nộp thay đổi với cá nhân hoặc người nộp hồ sơ không phải là người đại diện theo pháp luật của tổ chức thì phải có văn bản ủy quyền theo quy định pháp luật.	Thời gian tổ chức xác định người được quyền thuê nhà: **15h00' ngày 25/11/2026 tại phòng họp Tầng 3** - Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Hải Phòng, số 58 đường Quang Trung, phường Hải Dương, thành phố Hải Phòng.	
14	Nhà lớp học mầm non thôn 6, xã Tân Hương, huyện Ninh Giang cũ	Xã Vĩnh Lại	TPHP014	71.4	46.7	46.7	62,691	46.70	2	Thương mại, dịch vụ	293,000			
15	Nhà Trẻ thôn Đồng Lại 1 xã Ứng Hòe, huyện Ninh Giang cũ	Xã Vĩnh Lại	TPHP015	132.9	52.0	52.0	69,160	52.00	2	Thương mại, dịch vụ	360,000			
16	Nhà trẻ, nhà mẫu xóm 7 thôn Đỗ Xá, xã Ứng Hòe, huyện Ninh Giang cũ	Xã Vĩnh Lại	TPHP016	546.5	87.0	87.0	183,033	87.00	2	Thương mại, dịch vụ	1,592,000			
17	Trụ sở Đội Thuế xã Đồng Gia	Xã Kim Thành	TPHP017	130.0	39.3	39.3	621,505	39.30	2	Thương mại, dịch vụ	2,443,000			

Ghi chú:

- Trường hợp trên đất có nhà, công trình: Đơn giá cho thuê nhà (gắn với với quyền sử dụng đất) = giá sàn cho thuê tính theo mét vuông sàn.
- Trường hợp trên đất không có nhà, công trình: Đơn giá cho thuê nhà (gắn với với quyền sử dụng đất) = giá sàn cho thuê tính theo mét vuông đất.